

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16-01-2017 của Bộ Chính trị**  
**về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn**

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVI nhiệm kỳ 2015 - 2020 về xây dựng chương trình phát triển du lịch bền vững.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị, cụ thể như sau:

**I- TÌNH HÌNH CHUNG**

**1- Kết quả đạt được từ năm 2010 - 2016**

Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền trong tỉnh đã nỗ lực chỉ đạo, ban hành các chương trình, nghị quyết, kế hoạch chuyên đề về phát triển du lịch. Công tác quản lý Nhà nước về du lịch bước đầu được nâng cao và có hiệu quả. Công tác bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản địa chất, danh lam thắng cảnh gắn với phát triển du lịch được chú trọng. Công tác đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ cho du lịch được tăng cường. Du lịch tỉnh Hà Giang đã có những bước chuyển biến mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thu hút đầu tư, tạo việc làm; đón tiếp ngày càng nhiều du khách quốc tế và nội địa, thể hiện vai trò của một trong những ngành kinh tế tổng hợp quan trọng, mang nội dung văn hóa sâu sắc, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao. Cơ sở hạ tầng của tỉnh tiếp tục được đầu tư xây dựng và hoàn thiện. Mạng lưới kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển, các dự án đầu tư vào du lịch ngày càng nhiều; hệ thống cơ sở lưu trú tăng nhanh. Trên toàn tỉnh có 183 cơ sở lưu trú với tổng số 2.750 phòng, trong đó có 02 khách sạn 3 sao, 15 khách sạn 2 sao, 32 khách sạn 1 sao, 132 nhà nghỉ du lịch, công suất sử dụng phòng đạt từ 60 - 65%; thời gian lưu trú của khách quốc tế ngày càng dài hơn; doanh thu du lịch, dịch vụ du lịch tăng bình quân hàng năm trên 29%; Các sản phẩm du lịch được hình thành và phát triển ngày càng đa dạng, công tác xúc tiến, quảng bá, hợp tác phát triển du lịch được đẩy mạnh. Chất lượng nguồn nhân lực du lịch có nhiều chuyển biến tích cực. Tổng số lao động trong lĩnh vực kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch của tỉnh có 1.227 người trong đó: trình độ đại học, cao đẳng: 112 người, chiếm 9,1 %; Trung cấp: 301 người, chiếm 24,5 %; Sơ cấp và đào tạo khác: 167 người, chiếm 13,6%; Trình độ dưới sơ cấp (qua đào tạo tại chỗ, bồi dưỡng ngắn ngày và chưa qua đào tạo): 467 người, chiếm 38 %; số



lượng lao động có trình độ ngoại ngữ có chứng chỉ từ A trở lên chỉ chiếm khoảng 5% trong tổng số lao động. Tốc độ tăng trưởng cao, lượng khách du lịch đến tỉnh tăng bình quân gần 32,5%/năm, năm 2010 lượng khách đến Hà Giang đạt 301.334 lượt người trong đó khách quốc tế là 48.030 lượt người, doanh thu du lịch ước đạt 309 tỷ đồng, năm 2016 là 853.746 lượt người trong đó khách quốc tế 176.537 lượt người, doanh thu từ du lịch ước đạt 795 tỷ đồng.

## **2-Hạn chế, yếu kém**

Bên cạnh những thành tựu đạt được, du lịch Hà Giang còn nhiều hạn chế và bất cập; hoạt động du lịch còn chủ yếu dựa vào tự nhiên; kết quả chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của tỉnh, còn thiếu những nhân tố cho phát triển bền vững; thiếu sự đầu tư trọng điểm và đồng bộ, số lượng dự án đã triển khai và đi vào hoạt động còn ít, hiệu quả chưa cao; sản phẩm chưa đa dạng, phong phú; cơ sở lưu trú, khách sạn, nhà hàng chưa đáp ứng nhu cầu, kém tính cạnh tranh, việc liên kết phát triển du lịch chưa được quan tâm đúng mức; nhân lực du lịch còn thiếu về số lượng và yếu về chuyên môn nghiệp vụ; công tác quảng bá và xúc tiến du lịch còn nhiều khó khăn, các doanh nghiệp chưa mạnh dạn trong đầu tư phát triển du lịch.

## **II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

### **1- Quan điểm**

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc và vận dụng sáng tạo nội dung của Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16-01-2017 của Bộ Chính trị tới các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò phát triển du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục quán triệt triển khai Chương trình 62-CTr/TU ngày 29-3-2013 của Tỉnh ủy về phát triển văn hóa gắn với du lịch giai đoạn 2013-2020. Xác định rõ phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và toàn xã hội, có sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy đảng, quản lý thống nhất của nhà nước, phát huy vai trò động lực phát triển du lịch của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Phát triển du lịch là một trong năm chương trình trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp có tính liên ngành, liên vùng, có tính xã hội hóa cao và nội dung văn hóa sâu sắc. Chú trọng liên kết du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị hình thành nên các sản phẩm du lịch của tỉnh.

- Phát triển du lịch Hà Giang theo hướng đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, theo hướng bền vững dựa trên nền tảng các tài nguyên nhân văn kết hợp các tài nguyên thiên nhiên; bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống như: Lễ hội, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể; phát huy các giá trị của Công viên địa chất toàn cầu Unesco Cao nguyên đá Đồng Văn; giá trị sinh thái; lịch sử về cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc, di tích lịch sử Căng Bắc Mê; vị trí địa lý giữa Đông Bắc và Tây Bắc; cửa khẩu quốc tế Thanh



Thủy và các lối mở để xây dựng các loại hình và sản phẩm du lịch đặc thù. Phát triển du lịch gắn với lợi ích cộng đồng dân cư, góp phần xóa đói giảm nghèo, từng bước nâng cao đời sống nhân dân và gắn với giữ gìn an ninh - quốc phòng, bảo đảm trật tự và an toàn xã hội khu vực biên giới.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực và các thành phần kinh tế đầu tư vào kết cấu hạ tầng, các cơ sở hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia vào hoạt động du lịch từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo tính chuyên nghiệp.

## **2- Mục tiêu**

### **2.1- Mục tiêu chung**

Phát huy tiềm năng, lợi thế về tài nguyên sinh thái tự nhiên và nhân văn để phát triển các loại hình du lịch văn hóa, du lịch sinh thái kết hợp du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch khám phá, du lịch mạo hiểm, du lịch lịch sử, tâm linh...; đầu tư nghiên cứu xây dựng các sản phẩm du lịch mang thương hiệu của tỉnh có tính cạnh tranh cao, bền vững; quan tâm đào tạo nguồn nhân lực cho ngành du lịch; nâng cao chất lượng các dịch vụ, sản phẩm du lịch và hạ tầng du lịch theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp; tăng cường công tác xúc tiến quảng bá du lịch với nhiều hình thức đa dạng phong phú. Khai thác hiệu quả thị trường khách du lịch nội địa và quốc tế; mở rộng các hoạt động hợp tác liên kết ngành, liên kết vùng trong phát triển du lịch.

Đến năm 2020 tỉnh Hà Giang trở thành địa bàn trọng điểm du lịch của vùng miền núi phía Bắc. Đến năm 2030 du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh và xây dựng Công viên địa chất toàn cầu Unesco Cao nguyên đá Đồi Văn trở thành trung tâm du lịch quốc gia.

### **2.2- Mục tiêu cụ thể:**

Đến năm 2020 thu hút 1.500.000 lượt khách; doanh thu từ khách du lịch đạt 1.400 tỷ đồng.

Cơ sở lưu trú đạt 5.300 buồng, trong đó tỷ lệ buồng đạt chất lượng 3 sao trở lên chiếm 11% (600 buồng).

Tổng số lao động trong ngành du lịch trong tỉnh có 6.360 người, trong đó, lao động có trình độ đại học chiếm 25%; lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp là 35%; lao động được đào tạo, bồi dưỡng nghề chiếm 30%.

Đến năm 2030 thu hút 3.600.000 lượt khách; doanh thu từ khách du lịch đạt 3.344 tỷ đồng.

Cơ sở lưu trú đạt 12.900 buồng, trong đó tỷ lệ buồng đạt chất lượng 3 sao trở lên chiếm 11% (1.419 buồng).

Tổng số lao động trong ngành du lịch trong tỉnh có 19.350 người, trong đó, lao động có trình độ đại học chiếm 25%; lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp là 35%; lao động được đào tạo, bồi dưỡng nghề chiếm 40%.

Góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống đồng bào các dân tộc, các giá trị tài nguyên thiên nhiên, các di sản văn hóa.



Gắn phát triển du lịch với quốc phòng - an ninh góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Gắn phát triển du lịch xanh, du lịch cộng đồng với gìn giữ và phát huy các giá trị tài nguyên và bảo vệ môi trường bền vững.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1- Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy về phát triển du lịch**

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, các địa phương về vị trí, vai trò và đóng góp của ngành du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội.

Đổi mới tư duy về du lịch là một ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hoá cao và nội dung văn hoá sâu sắc; có khả năng đóng góp lớn vào phát triển kinh tế, tạo nhiều việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác phát triển, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị, đối ngoại và an ninh, quốc phòng.

Nâng cao ý thức của các nhà quản lý, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trong xây dựng, bảo vệ hình ảnh, môi trường, góp phần phát triển bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, thương hiệu và sức thu hút của du lịch Hà Giang nói riêng và du lịch Việt Nam nói chung.

#### **2- Cơ cấu lại ngành Du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững theo quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế**

Tăng cường làm tốt quản lý quy hoạch, triển khai thực hiện có hiệu quả các Quy hoạch và các dự án đầu tư các điểm du lịch trong tỉnh. Triển khai lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tại bốn đô thị trung tâm du lịch của Công viên địa chất theo Quy hoạch xây dựng Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đổng Văn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 438/QĐ-TTg, ngày 07/4/2017.

Cơ cấu lại ngành du lịch theo hướng tiếp cận ưu tiên, duy trì bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa của người Hà Giang; huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch; tập trung phát triển các sản phẩm du lịch thể mạnh của địa phương như: Khu du lịch Công viên địa chất toàn cầu Unesco cao nguyên đá Đổng Văn; điểm du lịch ruộng bậc thang Hoàng Su Phì kết hợp du lịch thể thao khám phá Tây Côn Lĩnh; Du lịch cộng đồng; Phát triển du lịch gắn kết với nông nghiệp, du lịch sinh thái, du lịch lịch sử, du lịch địa chất, du lịch khám phá, mạo hiểm, du lịch tâm linh... có sức hấp dẫn và khả năng cạnh tranh cao; kiểm soát và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch theo hướng hiện đại, khác biệt; xác định điểm, tuyến du lịch lịch sử về cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc trên địa bàn tỉnh Hà Giang và di tích lịch sử cặng Bắc Mê thông qua đó làm tốt việc tri ân các anh hùng liệt sĩ, đề cao lòng tự tôn dân tộc và giáo dục truyền thống, lòng yêu nước cho thế hệ trẻ.

#### **3- Xây dựng và hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh**



Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 35/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về quy định chính sách khuyến khích phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung mức thu và cơ chế quản lý phí tham quan đối với các điểm tham quan du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang cho phù hợp với tình hình mới.

Tăng cường hợp tác công - tư để huy động các nguồn lực trong xã hội cho phát triển du lịch; Nghiên cứu thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch của tỉnh.

Nghiên cứu áp dụng các cơ chế chính sách ưu tiên về thuế, tạo quỹ đất cho đầu tư phát triển các dự án công trình công cộng, cảnh quan, cây xanh, các khu du lịch có ý nghĩa tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Khuyến khích người dân góp quỹ đất vào dự án đầu tư theo hình thức cùng góp vốn kinh doanh.

Tạo thuận lợi tối đa và đơn giản về thủ tục, giảm chi phí cấp giấy phép cho khách du lịch quốc tế đến địa phương.

Rà soát, điều chỉnh chính sách phát triển du lịch, tiêu chí làng du lịch cộng đồng.

#### **4- Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch**

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác huy động nguồn lực đầu tư, công tác phát triển du lịch.

Huy động các nguồn lực từ nguồn ngân sách nhà nước thông qua các chương trình mục tiêu của các ngành, vốn đầu tư nước ngoài, nguồn xã hội hóa để ưu tiên đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng dịch vụ tại các trung tâm du lịch trọng điểm của tỉnh, đặc biệt là hệ thống nhà vệ sinh công cộng tại các khu, điểm du lịch và nước sinh hoạt đảm bảo vệ sinh.

Kêu gọi và thu hút các nguồn vốn đầu tư hợp pháp để đầu tư cho các điểm du lịch có tính đặc thù, độc đáo đặc biệt là Công viên địa chất toàn cầu Unesco Cao nguyên đá Đồng Văn; điểm du lịch Chiêu Lầu Thi, danh thắng ruộng bậc thang huyện Hoàng Su Phì; Bãi đá cổ Nấm Dần, danh thắng Thác Tiên - Đèo Gió huyện Xín Mần; suối khoáng Thanh Hà huyện Vị Xuyên; du lịch tâm linh, lịch sử khu vực huyện Vị Xuyên, Căng Bắc Mê, Trọng Con; du lịch lòng hồ huyện Bắc Mê... Khuyến khích các nhà đầu tư chiến lược đầu tư xây dựng các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, trung tâm giải trí chất lượng cao.

Không xem xét các dự án có tác động tiêu cực, ảnh hưởng tới môi trường cảnh quan tự nhiên; xây dựng các quy định chặt chẽ để quản lý việc xây dựng và phát triển, đặc biệt là trung tâm du lịch của Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn.

#### **5- Đổi mới và nâng cao chất lượng nội dung và các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá tiềm năng du lịch của tỉnh**

Tăng cường đổi mới cách thức xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phim truyền hình, ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác giới thiệu quảng bá về hình ảnh, miền đất, con người Hà Giang đến du khách trong nước và quốc



tế. Xây dựng quầy thông tin hỗ trợ khách du lịch tại các khu du lịch. Tổ chức và tham gia các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch trong nước và quốc tế; tích cực phối hợp với đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; đồng thời phát huy vai trò của các cơ quan thông tin truyền thông trong hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch.

Lựa chọn người đủ điều kiện bổ nhiệm danh hiệu “Đại sứ du lịch Hà Giang” thực hiện việc quảng bá, tuyên truyền cho du lịch Hà Giang thông qua các loại hình hoạt động công chúng, truyền thông, báo chí, nghệ thuật, nhiếp ảnh và các loại hình hoạt động khác hướng đến công chúng.

Phát huy vai trò, nguồn lực của Hiệp hội du lịch tỉnh; các doanh nghiệp du lịch và cộng đồng trên địa bàn tỉnh trong hoạt động xúc tiến, quảng bá và xây dựng sản phẩm du lịch Hà Giang.

Tăng cường và triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động liên kết phát triển du lịch với các tỉnh thành như: Chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng; chương trình hợp tác 6 tỉnh vùng Việt Bắc; chương trình hợp tác phát triển với thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh; chương trình hợp tác với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch của tỉnh; Trung tâm văn hóa, thông tin và du lịch của các huyện, thành phố trong hoạt động thu hút đầu tư, tuyên truyền, quảng bá, xây dựng thương hiệu du lịch tỉnh Hà Giang.

Tiếp tục khảo sát xác định tiềm năng về du lịch gắn với phát triển các sản phẩm làng nghề phục vụ du lịch.

#### **6- Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng tham gia các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh**

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, minh bạch, bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch. Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, đa dạng hoá các loại hình, sản phẩm du lịch phù hợp với định hướng cơ cấu lại ngành du lịch. Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp kinh doanh du lịch.

Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng dân cư tại các khu, điểm du lịch tham gia vào hoạt động phát triển du lịch tại địa phương.

Xây dựng chiến lược truyền thông nâng cao nhận thức trong toàn dân và các doanh nghiệp du lịch tạo sự đồng thuận cao xây dựng môi trường du lịch Hà Giang đảm bảo thân thiện, mến khách và an toàn.

#### **7- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch dịch vụ**

Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Hà Giang đến năm 2025” đảm bảo nguồn nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng.



Tập trung đào tạo kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn VTOS (Vietnam Tourism Occupational Skills Standards) cho nguồn lực du lịch tại các khu, điểm du lịch, các đơn vị kinh doanh du lịch dịch vụ, khách sạn, nhà hàng trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng nghề du lịch, kỹ năng giao tiếp, nâng cao nhận thức của nhân dân và các chủ thể tham gia vào quá trình hoạt động du lịch trên địa bàn; chú trọng nâng cao kỹ năng nghề, ngoại ngữ và đạo đức nghề nghiệp cho lực lượng lao động ngành du lịch.

Thực hiện liên kết phối hợp đào tạo, đào tạo lại nghề du lịch giữa đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh và các trường đào tạo có chuyên ngành du lịch; thu hút giảng viên có kinh nghiệm về đào tạo giảng dạy chuyên ngành du lịch tại các cơ sở có chức năng đào tạo ngành du lịch trên địa bàn tỉnh; đào tạo, nâng cao chất lượng cho các hướng dẫn viên, thuyết minh viên tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh đáp ứng theo tiêu chuẩn nghề.

#### **8- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh**

Kiện toàn, thành lập Ban chỉ đạo phát triển du lịch các cấp do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm trưởng ban; nghiên cứu thành lập Ban quản lý các khu, điểm du lịch địa phương; kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về du lịch tại các huyện, thành phố trọng điểm về phát triển du lịch. Phát huy vai trò là cầu nối giữa quản lý nhà nước với doanh nghiệp của Hiệp hội Du lịch tỉnh. Rà soát điều chỉnh quy hoạch du lịch tỉnh cho phù hợp với điều kiện phát triển. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chất lượng dịch vụ du lịch, nhất là doanh nghiệp lữ hành, đội ngũ hướng dẫn viên, các cơ sở dịch vụ du lịch.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển du lịch, huy động các nguồn lực và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư. Nâng cao chất lượng tham mưu của cơ quan quản lý nhà nước về du lịch từ cấp tỉnh đến các huyện, thành phố; quản lý chặt chẽ nguồn tài nguyên du lịch nhất là tài nguyên thiên nhiên khó hoặc không thể tái tạo như nước khoáng nóng, rừng nguyên sinh... nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch, giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa truyền thống; bảo đảm an ninh trật tự xã hội, an toàn cho khách du lịch; thực hiện nếp sống văn minh du lịch, có thái độ lịch sự, thân thiện, mến khách.

Cơ cấu lại nội bộ ngành văn hóa về quản lý du lịch, đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên môn có liên quan đến khách du lịch; Xây dựng Đề án thành lập Sở Du lịch tỉnh Hà Giang trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt sau khi có chủ trương đồng ý của Thủ tướng Chính phủ.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1- Các cấp ủy Đảng, Chính quyền căn cứ Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình này, đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy,

chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình hành động, đạt mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

2- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16-01-2017 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này.

4- Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì phối hợp các Ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan, theo dõi đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Cán sự Đảng Chính phủ,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự Đảng Bộ Văn hóa, TT & Du lịch,
- Các Ban Đảng Trung ương,
- Ban Chi đạo Tây Bắc,
- Các Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Lãnh đạo, Chuyên viên văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Triệu Tài Vinh**